

Bản án số:17/2018/HSST

Ngày:02/4/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT, TỈNH KIÊN GIANG**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Thanh Toàn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1. Ông Nguyễn Tấn Lập** – Nghề nghiệp: Giáo viên.
- 2. Bà Phạm Hồng Gái.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thành Minh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất tham gia phiên Tòa: Ông **Lê Thành Thủ** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 4 năm 2018. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang, tiến hành mở phiên tòa xét xử Sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/HSST ngày 06 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo.

**HỒ ĐỨC N**, Sinh ngày 28 tháng 10 năm 2000; Nơi cư trú: Tổ 12, ấp Hiệp Trung, xã M Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Hồ Đức Cường, mẹ Trần Thị H; Anh (chị ) em ruột gồm: 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2010. Bị cáo chưa có vợ và chưa có con; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 11 năm 2017 đến ngày 13 tháng 02 năm 2018 được bảo lãnh cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên Tòa).

- Người giám hộ cho bị cáo: Bà **Trần Thị H**, Sinh năm 1974 (mẹ ruột).

Địa chỉ: ấp Hiệp Trung, xã M Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Bà **Võ Thị Phương Thảo** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý của nhà nước, tỉnh Kiên Giang (Có mặt).

## **Những người tham gia tố tụng khác:**

### **\* Bị hại:**

**Chị Đặng Thị Tuyết M**, Sinh ngày 24 tháng 02 năm 2000 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Hiệp Hòa, xã M Hiệp Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 02 tháng 11 năm 2017 sau khi đã đi nhậu chung với những người bạn trong đó có chị Đặng Thị Tuyết M và chị Nguyễn Thùy Dương, đến khoảng 02 giờ ngày 03 tháng 11 năm 2017 bị cáo Hồ Đức N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68D1 – 33655 chở Nguyễn Thùy Dương cùng chị Đặng Thị Tuyết M về nhà, khi đến nhà chị M chị M vào nhà, N tiếp tục chở chị Dương về nhà chị Dương, sau khi chị Dương vào nhà, lúc này bị cáo nghĩ đến chị M, biết cha mẹ chị M không có ở nhà, N nảy sinh ý định quay lại nhà chị M để quan hệ tình dục với chị M, khi quay lại nhà chị M, N đậu xe trước cửa nhà chị M, rồi vào kêu cửa hai lần, nhưng không có ai mở cửa. N đi quan sát xung quanh thì thấy cửa bên hiên trái nhà chị M không khóa, N đẩy cửa đi vào nhà và thấy chị M nằm ngủ trong mùng, chị M mặc áo liền với quần, trên giường có hai em của chị M là Đặng Hoàng Phúc, sinh ngày 10 tháng 10 năm 2009 và Đặng Thị Ngọc Yến, Sinh ngày 08 tháng 11 năm 2012 đang ngủ. Bị cáo dỡ mùng chui vào và dùng hai tay ôm ngang người M, M thức dậy thấy N và đuổi N đi về. N xin M cho ngủ nhờ đến sáng nhưng chị M không chịu và nói cha mẹ chị M không có ở nhà nên không cho N ngủ qua đêm được, N không chịu đi ra mà nằm xuống nệm. Thấy vậy chị M đứng lên định bước ra khỏi mùng thì bị N dùng hai tay ôm lại và vật chị M xuống nệm, vừa ôm N vừa hôn lên miệng, mặt, vú, dùng tay sờ, bóp vào bộ phận sinh dục của chị M. Chị M chống cự quyết liệt nhưng N vẫn dùng sức mạnh của mình ôm vật không cho chị M đi ra ngoài.

Sau đó N nói với chị M cho quan hệ tình dục, chị M không đồng ý, N đe dọa "Nếu không cho N quan hệ tình dục thì N sẽ giết chết M và hai đứa em của M đang ngủ, N nói có mang theo dao bấm để trong túi ngoài quần không tin thì sờ thử", khi nghe N nói vậy chị M sợ nên không dám la lớn tiếng, nhưng vẫn tiếp tục đuổi N đi ra ngoài, nhưng N không đi mà tự cởi hết quần áo đang mặc trên người mình ra, rồi ôm chặt người chị M, chị M tiếp tục kháng cự và đứng dậy N tiếp tục vật chị M

nằm xuống nệm và nằm đè lên người chị M. Sau đó N vừa hôn vừa dùng tay sờ bóp vào bộ phận sinh dục của chị M, chị M kháng cự dùng tay cào, cấu và dùng miệng cắn vào cơ thể của N ở nhiều vị trí. N không buông M ra mà dùng bàn tay trái của mình thò vào trong quần của chị M giật đứt quần lót và dùng tay phải giật đứt áo dây của chị M đang mặc. Chị M chống cự quyết liệt nên N không cởi áo của chị M ra khỏi người được, N dùng hai ngón tay phải đút vào trong âm đạo của chị M thì bị chị M kháng cự và giật đứt dây chuyền màu trắng (Kim loại Inox) mà N đang đeo trên cổ, sau đó N rút tay ra và cầm dương vật của mình đút vào âm đạo của chị M, chị M khép hai chân lại không cho N thực hiện hành vi giao cấu, N dùng dương vật đẩy qua, đẩy lại bộ phận sinh dục của chị M nhiều lần, chị M tiếp tục cào, cấu, cắn vào cơ thể của N và dùng hai chân đạp N văng ra rồi bỏ chạy ra ngoài qua nhà bà Trần Kim Nhị kêu cứu. Lúc này N hoảng sợ nên chỉ mặc cái quần dài rồi lên xe bỏ chạy về nhà để lại tại hiện trường 01 đôi dép, 01 cái quần lót 01 dây chuyền kim loại màu trắng, 01 cái áo sơ mi dài tay. Đến ngày 07 tháng 11 năm 2017 chị M đến Công an xã M Hiệp Sơn tố giác hành vi phạm tội của N.

Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo Hồ Đức N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 677/KL – PY ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với chị Đặng Thị Tuyết M như sau:

- Màng trinh không vết rách; màng trinh và âm đạo giãn rộng. Chứng tỏ đã có vật có đường kính từ 02cm trở lên đưa qua lỗ màng trinh vào âm đạo. Thời điểm không xác định.

- Vết bầm tụ máu ở cẳng tay phải và cẳng tay trái phù hợp với thời điểm xảy ra vụ việc

Tại bản kết luận giám định pháp y về dấu vết thân thể đối với Hồ Đức N số 708/KL – PY ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận như sau:

- Các vết sây sát da, bầm tụ máu trên cơ thể của Hồ Đức N phù hợp với thời gian xảy ra vụ việc.

- Vết sây sát da, bầm tụ máu vùng ngực trái (Khoang liên sườn III – IV đường trung đòn) và mặt trước 1/3 trên cánh tay trái có dạng hình Oval phù hợp với dấu răng cắn gây nên.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã thu giữ.

- 01 (Một) đôi dép quai ngang màu đen, chiều dài mỗi chiếc dép 26cm, nơi rộng nhất mỗi chiếc dép 9,6cm, dưới đế dép có in chữ Tiaipi.

- 01 (Một) áo sơ mi dài tay màu tím, có sáu cúc áo bằng kim loại màu trắng, trên cổ áo có in dòng chữ K Calin Klein.

- 01 (Một) dây chuyền kim loại bằng Inox có chiều dài 51,8cm, dây chuyền kiểu mắt xích đã bị đứt.

- 01 (Một) cái áo đầm hai dây màu đen – xám (áo liền quần) một dây áo bên phải bị đứt khỏi áo.

- 01 (Một) cái quần lót màu đỏ, lưng quần lót bên phải bị đứt rời khỏi quần.

Tại bản cáo trạng số 17/KSĐT, ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất đã truy tố bị cáo Hồ Đức N về tội “Hiếp dâm”, theo khoản 1 Điều 111 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên Tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 111, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 47, Điều 68, Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Đức N mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đặng Thị Tuyết M yêu cầu bị cáo Hồ Đức N phải bồi thường danh dự nhân phẩm với số tiền là 150.000.000đ. Gia đình bị cáo Hồ Đức N đã tạm khắc phục hậu quả số tiền 10.000.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Theo các biên lai thu số 07214 ngày 31 tháng 01 năm 2018 và biên lai thu số 07225 ngày 21 tháng 3 năm 2018.

Ý kiến của bà Võ Thị Phương Thảo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo: Thống nhất các điều luật mà vị đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo Hồ Đức N, hơn nữa hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo am hiểu pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều luật mà Viện kiểm sát đề nghị và xử phạt bị cáo mức hình phạt 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 18 tháng và ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo là đồng ý bồi thường cho bị hại 20 tháng lương cơ bản là 26.000.000đ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đã biết mình sai nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòn Đất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo Hồ Đức N đã thừa nhận: Vào khoảng 03 giờ, ngày 07 tháng 11 năm 2017 bị cáo Hồ Đức N lợi dụng lúc trong nhà của chị Đặng Thị Tuyết M không có người lớn ở nhà, bị cáo đã có hành vi dùng vũ lực như: Lôi, kéo, đè... và hăm dọa nhằm mục đích giao cấu trái ý muốn đối với chị M. Xét thấy lời khai của bị cáo Hồ Đức N đã phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các Biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng...

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên Tòa hôm nay, xét có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hồ Đức N đã phạm vào tội "Hiếp dâm" theo khoản 1 Điều 111 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Đức N là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thừa hiểu biết rằng, tính mạng, sức khỏe, danh dự nhân phẩm của con người đều được pháp luật bảo vệ và nghiêm cấm bất cứ ai xâm phạm, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm về tình dục của người phụ nữ, mặc dù bị cáo vẫn chưa đạt được mục đích là quan hệ tình dục được với chị M nhưng đã để lại sự tổn thương tinh thần cho chị M, đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự trị an ở

địa phương, gây bất ổn và bị xã hội nên án, thế nên đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm để có điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội sau này. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét đến nhân thân bị cáo, tại phiên Tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện tính ăn năn, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, thiệt hại xảy ra là không lớn, bị cáo đã bồi thường được một phần cho bị hại, hơn nữa lúc phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 09 ngày, nên cũng cần xem xét đến những quy định của Bộ luật hình sự áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị này. Tuy nhiên xét đề nghị đại diện Viện kiểm sát áp dụng điều khoản 1 Điều 111, và các điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo về tội "Hiếp dâm" và các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Bộ luật này là có căn cứ. Tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy đối với Điều luật được quy định tại khoản 1 Điều 111 Bộ luật hình sự năm 1999 với Bộ luật hình sự năm 2015 tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi năm 2017 đang có hiệu lực thi hành về mức hình phạt là như nhau. Nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các khoản và Điều luật của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo như các điều luật đã nhận định là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 584 Bộ luật dân sự và hướng dẫn tại nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên chỉ chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại về bồi thường danh dự nhân phẩm, tổn thất tinh thần là 10 tháng lương cơ bản. Tuy nhiên tại phiên Tòa hôm nay gia bị cáo đã tự nguyện đồng ý bồi thường cho bị hại 20 tháng lương cơ bản vì vậy ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và gia đình bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại 20 tháng lương. Mức lương cơ bản hiện nay là 1.300.000đ/tháng bằng 26.000.000đ. Gia đình bị cáo đã tạm nộp số tiền 10.000.000đ để khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Theo các biên lai thu số 07214 ngày 31 tháng 01 năm 2018 và biên lai thu số 07225 ngày 21 tháng 3 năm 2018. Như vậy sau khi đối trừ bị cáo và gia đình bị cáo còn phải bồi thường thêm là 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng).

[5] Về vật chứng trong vụ án gồm : Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòn Đất đã thu giữ.

- 01 đôi dép quai ngang màu đen, chiều dài mỗi chiếc dép 26cm, nơi rộng nhất mỗi chiếc dép 9,6cm, dưới đế dép có in chữ Tiaipi.

- 01 áo sơ mi dài tay màu tím, có sáu cúc áo bằng kim loại màu trắng, trên cổ áo có in dòng chữ K Calin Klein.

- 01 dây chuyền kim loại bằng Inox có chiều dài 51,8cm, dây chuyền kiểu mắt xích đã bị đứt.

- 01 cái áo đầm hai dây màu đen – xám (áo liền quần) một dây áo bên phải bị đứt khỏi áo.

- 01 cái quần lót màu đỏ, lưng quần lót bên phải bị đứt rời khỏi quần.

Xét các tang vật này không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của bà Đặng Thị Tuyết M cho bị cáo được hưởng án treo là không có căn cứ để chấp nhận. Như đã nhận định ở trên là cần phải cách ly bị cáo 01 ra khỏi xã hội một thời gian để có thời gian cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, vì vậy trong quá trình nghị án không thể chấp nhận đề nghị này.

[7] Về án phí Hình sự Sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự Sơ thẩm và 800.000đ tiền an phí dân sự Sơ thẩm (16.000.000đ x 5% = 800.000đ). Tổng cộng bị cáo phải nộp 1.000.000đ.

***Vì các lẽ trên:***

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Đức N phạm tội " Hiếp dâm".

- Áp dụng khoản 1 Điều 141, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự sửa năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Xử phạt: Bị cáo Hồ Đức N 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt. Nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 07 tháng 11 năm 2017 đến ngày 13 tháng 02 năm 2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và người giám hộ cho bị cáo là bà Trần Thị H đồng ý bồi thường cho bị hại 20 tháng lương cơ bản bằng 26.000.000đ. Nhưng được trừ 10.000.000đ gia đình bị cáo đã tạm nộp để khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Theo các biên lai thu số 07214 ngày 31 tháng 01 năm 2018 và biên lai thu số

07225 ngày 21 tháng 3 năm 2018. Như vậy sau khi đối trừ bị cáo, bà Trần Thị H còn phải bồi thường thêm là 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng).

3. Về tang vật của vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) đôi dép quai ngang màu đen, chiều dài mỗi chiếc dép 26cm, nơi rộng nhất mỗi chiếc dép 9,6cm, dưới đế dép có in chữ Tiaipi.

- 01(Một) áo sơ mi dài tay màu tím, có sáu cúc áo bằng kim loại màu trắng, trên cổ áo có in dòng chữ K Calin Klein.

- 01 (Một) dây chuyền kim loại bằng Inox có chiều dài 51,8cm, dây chuyền kiểu mắt xích đã bị đứt.

- 01 (Một) cái áo đầm hai dây màu đen – xám (áo liền quần) một dây áo bên phải bị đứt khỏi áo.

- 01 (Một) cái quần lót màu đỏ, lưng quần lót bên phải bị đứt rời khỏi quần.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí:

- Buộc bị cáo Hồ Đức N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 800.000đ tiền án phí dân sự Sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo phải nộp là 1.000.000đ.

Án xử công khai có mặt bị cáo, người giám hộ cho bị cáo, bị hại, báo cho bị cáo người giám hộ cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Toà án nhân dân tỉnh KG;
- VKSND huyện Hòn Đất;
- Nhà tạm giữ-Công an Hòn Đất;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

-----  
**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thanh Toàn**